TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19-4-2021
V/v: "Tranh chấp về ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thư.

2. Ông Lê Thanh Khảnh.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Huỳnh Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Doãn Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020, về việc "Tranh chấp về ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/QĐ-HPT ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Lê Ngọc H, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn ĐT, xã HTĐ, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên (vắng mặt).

2. Bị đơn: bà Lê Thị T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn T2, xã HXĐ, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/12/2020, tài liệu có tại hồ sơ ông Lê Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông (Lê Ngọc H) và bà Lê Thị T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 054 cấp ngày 07/6/2017 tại UBND xã HTĐ, huyện ĐH (nay là thị xã ĐH), tỉnh Phú Yên. Trong quá trình chung sống, ông và bà Lê Thị T, không có quan điểm chung, không hợp nhau nên tự sống ly thân; bà Lê Thị T đã bỏ nhà đi về gia đình bà T từ đầu năm 2019 sống cho đến nay; gia đình hai bên hàn gắn nhưng không được. Nay tình cảm

vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho ông được ly hôn bà Lê Thị T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 31/12/2020, bà Lê Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà (Lê Thị T) và ông Lê Ngọc H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 054 cấp ngày 07/6/2017 tại UBND xã HTĐ, huyện ĐH (nay là thị xã ĐH), tỉnh Phú Yên. Sau thời gian chung sống, bà và ông H xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hòa hợp nên bà đã bỏ đi từ năm 2019 cho đến nay. Mặc dù đã cố gắng nhưng vẫn không thể hàn gắn mâu thuẫn nên bà yêu cầu Tòa án cho bà và ông Lê Ngọc H được ly hôn. Vì lý do công việc nên bà không thể đến Tòa để giải quyết và xin vắng mặt.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Liễu, về quan hệ hôn nhân cho ông Lê Ngọc H được ly hôn bà Lê Thị T. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: ông Lê Ngọc H (ông H) khởi kiện xin ly hôn bà Lê Thị T (bà T). Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn ông H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn bà T có đơn xin vắng mặt và đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không

có lý do. Do đó, Toà án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: ông H và bà T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HTĐ, huyện ĐH (nay là thị xã ĐH), tỉnh Phú Yên theo Giấy chứng nhận kết hôn số 054 cấp ngày 07/6/2017, là hôn nhân hợp pháp. Hôn nhân giữa ông H và bà T đã rạn nứt trầm trọng, hai bên tự sống xa nhau một thời gian, bà T bỏ đi về nhà gia đình cha mẹ ở thôn T2, xã HXĐ, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên sinh sống cho đến nay; ông H và bà T không còn quan tâm nhau, đã được hai gia đình hàn gắn nhưng không thành. Điều này phù hợp theo lời khai của bà Lê Thị T và bà Lê Thị C (mẹ kế của bà Lê Thị T).

Xét thấy, giữa ông H và bà T đã tự cắt đứt liên lạc với nhau, sống ly thân, không còn quan tâm nhau, tình cảm vợ chồng không còn; mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Lê Ngọc H được ly hôn bà Lê Thị T, để đảm bảo các bên ổn định cuộc sống riêng.

[2.2] Về con chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: ông H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 21, các Điều 147, Điều 220, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Ngọc H.

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Ngọc H được ly hôn bà Lê Thị T.

2. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: ông Lê Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí số 0003826 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- UBND xã HTĐ.
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Duyên